

DATASHEET

SRS1040 MNG

Giới thiệu	DIODE ARRAY SCHOTTKY 40V TO263AB	
Loại sản phẩm	Diode - Bộ chỉnh lưu - Màng	
Nhà sản xuất	TSC (Taiwan Semiconductor)	
Website	semitech.vn	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn	

Thông tin sản phẩm

SRS1040 MNG là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử SRS1040 MNG, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng SRS1040 MNG TSC (Taiwan Semiconductor) với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	SRS1040 MNG	Thông tin sản phẩm	DIODE ARRAY SCHOTTKY 40V TO263AB
Loại sản phẩm	Diode - Bộ chỉnh lưu - Màng	Nhà sản xuất	TSC (Taiwan Semiconductor)
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	Voltage - Chuyển tiếp (VF) (Max) @ Nếu	550mV @ 5A
Voltage - DC Xếp (VR) (Max)	40V	Gói thiết bị nhà cung cấp	TO-263AB (D ² PAK)
Tốc độ	Fast Recovery = 200mA (Io)	Bao bì	Tape & Reel (TR)
Gói / Case	TO-263-3, D ² Pak (2 Leads + Tab), TO-263AB	Vài cái tên khác	SRS1040 MNG-ND SRS1040MNG
Nhiệt độ hoạt động - Junction	-55°C ~ 125°C	gắn Loại	Surface Mount
Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)	Thời gian chuẩn của nhà sản xuất	12 Weeks
Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant	Loại diode	Schottky

Cấu hình diode	1 Pair Common Cathode	miêu tả cụ thể	Diode Array 1 Pair Common Cathode Schottky 40V 10A Surface Mount TO-263-3, D ² Pak (2 Leads + Tab), TO-263AB
Hiện tại - Xếp Rò rỉ @ VR	500 μ A @ 40V	Hiện tại - Trung bình sửa chữa (Io) (mỗi Diode)	10A
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn		

Danh mục sản phẩm

1. [Các mô-đun điều khiển năng lượng](#)
2. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn](#)
3. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng](#)
4. [Diode - Bộ chỉnh lưu cầu](#)
5. [Điốt - điện dung biến thiên \(Varicaps, Varactors\)](#)
6. [Điốt - RF](#)
7. [Điốt - Zener - Đơn](#)
8. [Điốt - Zener - mảng](#)
9. [Thyristor - DIACs, SIDACs](#)
10. [Thyristor - SCR](#)
11. [Thyristor - SCRs - Các mô-đun](#)
12. [Thyristor - TRIAC](#)
13. [Transistors - FETs, MOSFETs - RF](#)
14. [Transistors - lưỡng cực \(BJT\) - RF](#)
15. [Transistors - Mục đích đặc biệt](#)
16. [Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn](#)
17. [Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng](#)
18. [Transistor - IGBT - Đơn](#)
19. [Transistor - IGBT - Mảng](#)
20. [Transistor - IGBTs - Các mô-đun](#)
21. [Transistor - JFETs](#)
22. [Transistor - Lập trình Unijunction](#)
23. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn](#)
24. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn, Pre-Biased](#)
25. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng](#)
26. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng, Pre-Biased](#)